

PHẦN VII: TUỐNG THÙ THẮNG DỰA VÀO TÂM HỌC

Như vậy đã nói y Giới Học sai biệt. Tại sao phải biết y Tâm Học sai biệt? Lược nói phải biết do sáu thứ sai biệt. Những gì là sáu thứ?

1. Cảnh sai biệt. 2. Chứng loại sai biệt. 3. Đối trị sai biệt. 4. Tùy dụng sai biệt. 5. Tùy dẫn sai biệt. 6. Do sự sai biệt.

Cảnh sai biệt là do lấy pháp Đại thừa làm cảnh mà khởi.

Chứng loại sai biệt là Đại thừa quang Tam-ma-đề, Tập phuoc đức vương Tam-ma-đề, Hiền hộ Tam-ma-đề, Thủ-lăng-già-ma Tam-ma-đề, và thâu nghiệp các loại Tam-ma-đề.

Đối trị sai biệt là do lấy cả thảy pháp làm cảnh chung của trí tuệ, dùng phương tiện, như lấy nêm đóng nêm ra, trong bản thức nhổ ra tất cả chướng thô trọng.

Tùy dụng sai biệt là đối với hiện đời đã trụ lâu trong an lạc Tam-ma-đề, có thể thọ sinh nơi thù thắng như ý.

Tùy dẫn sai biệt là có thể dẫn vô ngại thần thông đối với tất cả thế giới.

Do sự sai biệt là linh động phóng quang hiển thị đầy khắp chuyển biến qua lại, rút xa làm gần, chuyển thô làm tế, biến tế thành thô, khiến cho tất cả sắc đều nhập trong thân, tựa như đồng loại của nó nhập vào trong đại tập, hoặc hiển hoặc ẩn, có đủ tám tự tại làm chướng ngại thần lực của người khác, hoặc bối thí cho người khác biện tài và ức niêm hỷ lạc, hoặc phóng quang minh dẫn đủ tướng đại thần thông, có thể dẫn tất cả chánh hạnh khó hành, vì có thể nghiệp mười thứ chánh hạnh khó tu.

Những gì là mười thứ khó tu?

1. Tự thọ khó tu là tự thọ thiện nguyện của Bồ-đề.

2. Không thể hồi chuyển khó tu là do sinh tử nhiều khổ, vẫn không để cho thoái chuyển.

3. Không quay lưng với việc khó tu là do chúng sinh làm ác hoàn toàn đối nghịch là khó tu.

4. Hiện tiền khó tu là đối với chúng sinh có oán hiện tiền, vì họ làm tất cả sự lợi ích.

5. Vô nhiễm khó tu là Bồ-tát sinh nơi thế gian mà không bị thế gian pháp nhiễm ô.

6. Tín nhạo khó tu là thực hành đối với Đại thừa không thể cùng tận, có thể tin ưa nghĩa rộng lớn thậm thâm.

7. Thông đạt khó tu là có thể thông đạt nhân vô ngã và pháp vô ngã.

8. Tùy giác khó tu là đối với Kinh không rõ nghĩa của chư Phật Như Lai rất sâu, có thể như lý mà phán đoán.

9. Không lìa, không nhiễm khó tu là không xả sinh tử, không bị sinh tử làm nhiễm ô.

10. Gia hạnh khó tu là chư Phật Như Lai an trụ trong tất cả chướng giải thoát không tạo công dụng mà có thể hành tất cả sự lợi ích của chúng sinh cho đến cùng tận an vui sinh tử mà tu gia hạnh như vậy.

Đối với tùy giác khó tu là chư Phật Như Lai nói Kinh bất liễu nghĩa, nghĩa đó như thế nào? Là Bồ-tát phải tùy lý mà giác ngộ quán sát, như Kinh nói.

Thế nào là Bồ-tát không tồn một vật, không thí một người? Nếu Bồ-tát có thể khéo léo thực hành bố thí cho vô lượng vô số, thì đối với mười phương thế giới tu hành bố thí tương tục sinh khởi.

Thế nào là Bồ-tát ưa làm bố thí? Nếu Bồ-tát không ưa làm tất cả bố thí.

Thế nào là Bồ-tát hành tín tâm thí? Nếu Bồ-tát không hành tín tâm của chư Phật Như Lai.

Thế nào là Bồ-tát phát hành bố thí? Nếu Bồ-tát trong bố thí không sách tấn tự thân.

Thế nào là Bồ-tát thường vận hành bố thí tự tại? Nếu khi Bồ-tát không bố thí.

Thế nào là Bồ-tát có thể đại hành bố thí? Nếu Bồ-tát đối với thí lìa tưởng Sa-la.

Thế nào là Bồ-tát đối với thí thanh tịnh? Nếu Bồ-tát Uất-ba-đề keo kiệt tham đắm.

Thế nào là Bồ-tát có thể trụ nơi thí? Nếu Bồ-tát không trụ cứu cánh rốt ráo.

Thế nào là Bồ-tát đối với thí tự tại? Nếu Bồ-tát đối với thí không được tự tại.

Thế nào là Bồ-tát đối với thí vô tận? Nếu Bồ-tát không trụ trong vô tận, như thí đã trải qua đối với giới cho đến Bát-nhã, như lý phải biết.

Lại có Kinh nói:

“Thế nào là Bồ-tát hành sát sinh? Nếu Bồ-tát cắt đứt mạng sống nối tiếp của chúng sinh có mạng sống. Thế nào là Bồ-tát đoạt cái không phải của kẻ khác cho? Nếu Bồ-tát tự đoạt không phải chỗ của người khác cho chúng sinh. Thế nào là Bồ-tát hành tà dâm? Nếu Bồ-tát đối với dục pháp trần khởi tà ý. Thế nào là Bồ-tát có thể nói vọng ngữ?

Nếu Bồ-tát là vọng có thể nói là vọng. Thế nào là Bồ-tát hành lưỡng thiệt? Nếu Bồ-tát hằng trụ tối cực không tịch xứ. Thế nào là Bồ-tát trụ Ba-lưu-sư? Nếu Bồ-tát trụ ở bờ kia. Thế nào là Bồ-tát có thể nói lời không tương ứng? Nếu Bồ-tát có thể từng phần phá các pháp tùy loại giải thích. Thế nào là Bồ-tát hành A-tỳ Trì-ha-lâu? Nếu Bồ-tát niêm niệm khiến cho tự thân đắc các định Vô thượng. Thế nào là Bồ-tát khởi tâm giết hại? Nếu Bồ-tát đối với tâm địa tự tha có thể hại các hoặc. Thế nào là Bồ-tát khởi tà kiến? Nếu Bồ-tát khấp tất cả xứ hạnh tà tánh như lý quán sát”.

Lại có Kinh nói: “Phật pháp thậm thâm”. Tại sao thậm thâm?

Trong luận này tự phân biệt rộng, tất cả Phật pháp lấy thường trụ làm tánh, vì pháp thân thường trụ. Tất cả Phật pháp đều lấy đoạn làm tánh, vì tất cả chướng đều đoạn tận. Tất cả Phật pháp đều lấy sinh khởi làm tánh, vì Hóa thân hằng sinh khởi. Tất cả Phật pháp lấy công năng chứng đắc làm tánh, vì công năng chứng đắc cùng đối trị tám vạn bốn ngàn hành phiền não của chúng sinh. Tất cả Phật pháp lấy dục làm tánh, vì chúng sinh có dục bị ái nghiệp khiến cho thành tự thế. Tất cả Phật pháp lấy sân làm tánh, hoặc tất cả Phật pháp lấy si làm tánh...

Tất cả Phật pháp lấy pháp phàm phu làm tánh, hoặc tất cả Phật pháp lấy sự không nhiễm trước làm tánh, vì thành tựu chân như thì tất cả chướng không thể nhiễm, tất cả Phật pháp không thể nhiễm trước và chư Phật xuất hiện ra đời, không phải bị nhiễm bởi pháp thế gian, cho nên nói Phật pháp thậm thâm, vì tu hành Ba-la-mật, vì thành thực chúng sinh, vì thanh tịnh Phật độ, vì dẫn dắt tất cả Phật pháp. Phải biết đó là Tam-ma-đề sai biệt của Bồ-tát.
